

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Chúng tôi là:

- **Bà Nguyễn Thị Đường**, sinh năm: 1953, căn cước công dân số: 0241 5300 7054,

Địa chỉ thường trú: Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh

- **Bà Nguyễn Thị Huyền Trang**, sinh năm: 1985, căn cước công dân số: 0241 8500 4807,
Địa chỉ thường trú: P6 nhà 8 thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

- **Ông Nguyễn Mai Long**, sinh năm: 1973, căn cước công dân số: 0240 7300 1118,
Địa chỉ thường trú: P6 nhà B tập thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

- **Ông Nguyễn Văn Sang**, sinh năm: 1983, căn cước công dân số: 0240 8302 2253,
Địa chỉ thường trú: P6 nhà B tập thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

- **Ông Nguyễn Văn Dịch**, sinh năm: 1979, căn cước công dân số: 0240 7900 0530,
Địa chỉ thường trú: Tiểu đoàn Căn cứ sân bay Kiến An- Cát Bi, Tổ 6, phường Phú Liễn, thành phố Hải Phòng.

Chúng tôi tự nguyện lập Giấy uỷ quyền này với những nội dung như sau:

Vì bận công việc nên bằng Giấy uỷ quyền này chúng tôi đồng ý uỷ quyền cho: ông Nguyễn Văn Trường, sinh năm 19780, căn cước công dân số 024080014590, nơi thường trú tại: Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh được thay mặt và nhân danh chúng tôi liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện công việc sau theo quy định của pháp luật:

+ Nộp hồ sơ cấp lần đầu trên thửa đất số 425, tờ bản đồ số 37, diện tích 168m².
Địa chỉ thửa đất: Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh

+ Nhận thông báo thuế và nộp thuế (nếu có);

Khi thực hiện các nội dung uỷ quyền, ông Nguyễn Văn Trường được lập và ký các giấy tờ cần thiết tại các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật đồng thời được thay mặt chúng tôi nộp các khoản phí phát sinh từ việc uỷ quyền nêu trên.

Thời hạn uỷ quyền kể từ ngày ký Giấy uỷ quyền này đến khi thực hiện xong nội dung được uỷ quyền nêu trên.

Chúng tôi cam đoan chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về các việc do ông Nguyễn Văn Trường thực hiện theo nội dung được chúng tôi uỷ quyền trong Giấy uỷ quyền này.



Chúng tôi đã tự đọc lại, đã hiểu rõ nội dung và đồng ý ký tên vào Giấy uỷ quyền này.

NGƯỜI ỦY QUYỀN

Đường
Nguyễn Thị Đường

[Signature]

Nguyễn Thị Huyền Trang

[Signature]

Nguyễn Văn Dịch

[Signature]

Nguyễn Văn Sang

hong
Nguyễn Mai hong



Ngày 6 tháng 4 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày mùng sáu, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Trụ sở UBND xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh.

Tôi: Đào Xuân Thiều, Thừa ủy quyền chủ tịch UBND xã Quang Trung

CHỨNG THỰC:

Các ông bà có tên sau đây:

Bà Nguyễn Thị Đường, căn cước công dân số: 0241 5300 7054

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, căn cước công dân số: 0241 8500 4807

Ông Nguyễn Mai Long, căn cước công dân số: 0240 7300 1118

Ông Nguyễn Văn Sang, căn cước công dân số: 0240 8302 2253

Ông Nguyễn Văn Dịch, căn cước công dân số: 0240 7900 0530

Các ông/bà nêu trên cam đoan, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã cùng ký vào giấy tờ, văn bản này trước mặt bà Nguyễn Thị Hoan, là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực 758, quyền số 01/2026 - SCT/CK, ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ

(ký, ghi rõ họ, tên)



Nguyễn Thị Hoan

Người thực hiện chứng thực

(ký, ghi rõ họ, tên, đóng dấu)



Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Quang Trung ⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾:

Bà Nguyễn Thị Đường, sinh năm: 1953

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, sinh năm: 1985

Ông Nguyễn Mai Long, sinh năm: 1973

Ông Nguyễn Văn Sang, sinh năm: 1983

Ông Nguyễn Văn Dịch, sinh năm: 1979

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾:

Bà Nguyễn Thị Đường, CCCD số 0241 5300 7054,

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, CCCD số 0241 8500 4807

Ông Nguyễn Mai Long, CCCD số 0240 7300 1118

Ông Nguyễn Văn Sang, CCCD số 0240 8302 2253

Ông Nguyễn Văn Dịch, CCCD số 0240 7900 0530

c) Địa chỉ ⁽⁴⁾:

Bà Nguyễn Thị Đường

Địa chỉ thường trú: Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang

Ông Nguyễn Mai Long

Ông Nguyễn Văn Sang

Địa chỉ thường trú: P6 nhà B tập thể Đại học Kinh tế Quốc dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

Ông Nguyễn Văn Dịch

Địa chỉ thường trú: Tiểu đoàn căn cứ sân bay kiến an- cát bi, tổ 6, phường Phú Liễn, thành phố Hải Phòng

d) Điện thoại liên hệ (nếu có):0982417900 Hộp thư điện tử (nếu có):.....

2. Thừa đất đăng ký (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)

a) Thừa đất số: **425 2.2**. Tờ bản đồ số: **37**

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh

c) Diện tích ⁽⁶⁾: **168.0** m²; sử dụng chung: **168.0** m²; sử dụng riêng: m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: **CLN**, từ thời điểm: **1986**.....

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: 50 năm kể từ ngày được cấp GCN

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Tự sử dụng từ năm 1986

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾:..... m².

d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾:m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾:m².

đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.

e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:

g) Năm hoàn thành xây dựng ⁽¹⁶⁾:

h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹⁸⁾:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)

d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽¹⁹⁾:

(1) bản cam kết, sơ đồ đo đạc


(2) căn cước công dân và giấy tờ khác liên quan


Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 6 tháng 5 năm 2026

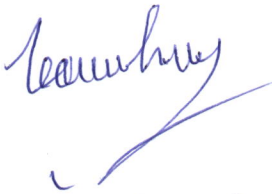
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Đường
Nguyễn Thị Đường


Nguyễn Thị Huyền Trang


Nguyễn Văn Sang

Long
Nguyễn Mai Long


Nguyễn Văn Dịch

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

**DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyễn Thị Đường	1953	CCCD	024153007054	16/09/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đài son, Quang Trung, Bắc Ninh
2	Nguyễn Thị Huyền Trang	1985	CCCD	024185004807	29/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P6 B Tập thể ĐH KTQD, Bạch Mai, Hà Nội
3	Nguyễn Mai Long	1973	CCCD	024073001118	21/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P6 B Tập thể ĐH KTQD, Bạch Mai, Hà Nội
4	Nguyễn Văn Sang	1983	CCCD	024083022253	10/07/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P6 B Tập thể ĐH KTQD, Bạch Mai, Hà Nội
5	Nguyễn Văn Dịch	1979	CCCD	024079000530	06/05/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tiểu đoàn CC sân bay Kiến An, Cát Bi, tổ 6, p Phú Liễn, Hải Phòng

....., ngày 8 tháng 5 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đường
Nguyễn Thị Đường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
CÁC THÀNH VIÊN HỘ CÓ CHUNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Hôm nay, ngày .*06*. tháng 5 năm 2026, tại UBND xã Quang Trung, chúng tôi gồm:

- **Bà Nguyễn Thị Đường**, sinh năm: 1953

căn cước công dân số: 0241 5300 7054,

Địa chỉ thường trú: Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh

- **Bà Nguyễn Thị Huyền Trang**, sinh năm: 1985

căn cước công dân số: 0241 8500 4807

Địa chỉ thường trú: P6 nhà B tập thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

- **Ông Nguyễn Mai Long**, sinh năm: 1973

căn cước công dân số: 0240 7300 1118

Địa chỉ thường trú: P6 nhà B tập thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

- **Ông Nguyễn Văn Sang**, sinh năm: 1983

căn cước công dân số: 0240 8302 2253,

Địa chỉ thường trú: P6 nhà B tập thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

- **Ông Nguyễn Văn Dịch**, sinh năm: 1979

căn cước công dân số: 0240 7900 0530

Địa chỉ thường trú: Tiểu đoàn Căn cứ sân bay Kiến An- Cát Bi, Tổ 6, phường Phú Liễn, thành phố Hải Phòng,

Hiện nay, hộ gia đình chúng tôi đang làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ đo đạc chỉnh lý địa chính thửa đất được Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Tân Yên phê duyệt năm 2024, được thể hiện tại thửa đất số 425, tờ bản đồ số 37, diện tích 168m² cây lâu năm, địa chỉ thửa đất: Thôn Đài Sơn, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, nay là thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ bà Nguyễn Thị Đường.

Chúng tôi cùng cam kết nội dung như sau:

Tại thời năm 1986, gia đình hộ bà Nguyễn Thị Đường có 05 thành viên gồm:

- **Bà Nguyễn Thị Đường**, sinh năm: 1953

căn cước công dân số: 0241 5300 7054, là chủ hộ

Địa chỉ thường trú: Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh

- **Bà Nguyễn Thị Huyền Trang**, sinh năm: 1985,

căn cước công dân số: 0241 8500 4807, là con đẻ bà Nguyễn Thị Đường



Địa chỉ thường trú: P6 nhà B tập thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

- Ông Nguyễn Mai Long, sinh năm: 1973,

căn cước công dân số: 0240 7300 1118, là con đẻ bà Nguyễn Thị Đường

Địa chỉ thường trú: P6 nhà B tập thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

- Ông Nguyễn Văn Sang, sinh năm: 1983,

căn cước công dân số: 0240 8302 2253, là con đẻ bà Nguyễn Thị Đường

Địa chỉ thường trú: P6 nhà B tập thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

Địa chỉ cùng thường trú: P6 nhà B tập thể Đại Học Kinh tế Quốc Dân, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội,

- Ông Nguyễn Văn Dịch, sinh năm: 1979,

căn cước công dân số: 0240 7900 0530, là con đẻ bà Nguyễn Thị Đường

Địa chỉ thường trú: Tiểu đoàn Căn cứ sân bay Kiến An- Cát Bi, Tổ 6, phường Phú Liễn, thành phố Hải Phòng,

Ngoài ra không còn ai khác.

Chúng tôi cam đoan nội dung cam kết thành viên hộ có chung quyền sử dụng đất như trên là đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin tự chịu hoàn toàn tự trách nhiệm trước pháp luật về nội dung trình bày trên./.

Cam đoan thành viên hộ có chung quyền sử dụng đất

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Đường

Nguyễn Thị Đường

Hương

Nguyễn Thị Huyền Hương

Dịch

Nguyễn Văn Dịch

Sang

Nguyễn Văn Sang

Hồng

Nguyễn Mai Hồng



Ngày 06 tháng 5 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày mùng sáu....., tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Trụ sở UBND xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh

Tôi Đào Xuân Thiệu, thừa ủy quyền chủ tịch UBND xã Quang Trung,

CHỨNG THỰC:

Các ông/bà có tên sau đây:

- Bà Nguyễn Thị Đường, căn cước công dân số: 0241 5300 7054,
- Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, căn cước công dân số: 0241 8500 4807,
- Ông Nguyễn Mai Long, căn cước công dân số: 0240 7300 1118,
- Ông Nguyễn Văn Sang, căn cước công dân số: 0240 8302 2253,
- Ông Nguyễn Văn Dịch, căn cước công dân số: 0240 7900 0530

Các ông/bà có tên trên cam đoan cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã cùng ký vào giấy giấy tờ, văn bản này trước mặt bà Nguyễn Thị Hoan, là người tiếp nhận hồ sơ.

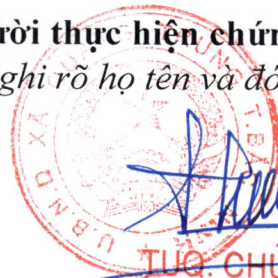
Số chứng thực: 759 quyền số : 01 (1) - SCT/CK, ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ
(ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Hoan

Người thực hiện chứng thực
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TUỶ CHỨC
GIÁM ĐỐC TTPVHCC XÃ
Đào Xuân Thiệu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày tháng năm 2026

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ:...

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **NGUYỄN THỊ ĐƯỜNG** (NS: 11/07/1953)

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế khai đề nghị ghi đủ số
CCCD, CMT và ngày, tháng, năm sinh để cơ quan thuế làm căn cứ cấp mã số thuế):

024153007045

[07] Địa chỉ: **Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh**

[08] Quận/huyện:

[09] Tỉnh/Thành phố: **Bắc Ninh**

[10] Điện thoại: **0949817358**

[11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **425** - Tờ bản đồ số: **37**

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp: **Đài Sơn**

1.2.2. Phường/xã: **xã Quang Trung**

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: **Bắc Ninh**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: **Đất trồng cây lâu năm 168,0 m²,**

1.5. Diện tích (m²):

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyên giao QSDĐ: **Nguyễn Thị Đường**

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **024153007045**

- Địa chỉ người giao QSDĐ: **Thôn Đài Sơn, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh**

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ:

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà: **(Kê khai đối với trường hợp có nhà trên đất)**

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m²):..... Diện tích sở hữu riêng (m²):.....2.2. Diện tích nhà (m²):Diện tích xây dựng (m²): m²Diện tích sàn xây dựng (m²): m²

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:

2.4. Giá trị nhà (đồng): đồng .

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có): **(Ghi mục này khi bên nhận tài sản có từ 2 người trở lên)**

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Thị Huyền Trang		0241 85004807	
2	Nguyễn Mai Long		0240 73001118	
3	Nguyễn Văn Sang		0240 83022253	
4	Nguyễn Văn Dịch		0240 79000530	

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

(1) Bản đồ đo đạc

(2) Bản cam kết thành viên hộ có chung quyền sử dụng đất

(3) căn cước công dân.

(4) Trích sao bản đồ 86

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

....., ngày 8 tháng 5 năm 2026

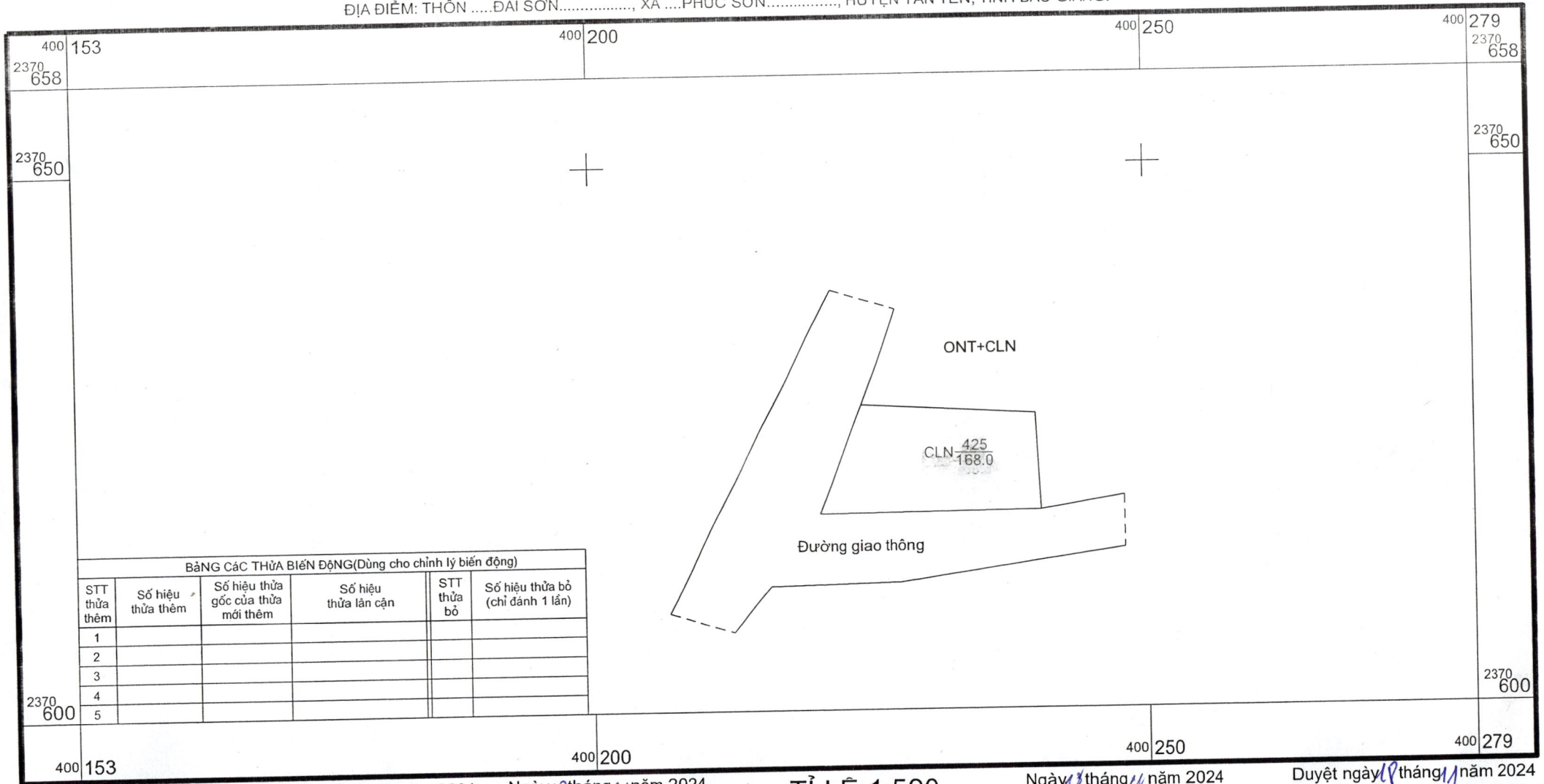
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ****hoặc****TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY***(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)*

Đường
Nguyễn Thị Đường

ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ ĐỊA CHÍNH THỪA ĐẤT

TỜ THỪA ĐẤT SỐ:262....., TỜ BẾP SỐ:37....., XÃ PHÚC SƠN

TÊN HỒ SƠ: CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT CHO HỘ ÔNG (BÀ) : Nguyễn Thi Đường
ĐỊA ĐIỂM: THÔNĐÀI SƠN....., XÃPHÚC SƠN....., HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG.



Bảng Các Thửa Biến Động (Dùng cho chỉnh lý biến động)

STT thửa thêm	Số hiệu thửa thêm	Số hiệu thửa gốc của thửa mới thêm	Số hiệu thửa lân cận	STT thửa bỏ	Số hiệu thửa bỏ (chỉ đánh 1 lần)
1					
2					
3					
4					
5					

Đo vẽ tháng năm 2024
Người thực hiện

Hoàng Văn Quang

Ngày 13 tháng 11 năm 2024
Chủ sử dụng đất

Nguyễn Thi Đường

Ngày 2 tháng 11 năm 2024
UBND xã
(Ký tên, đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH
Phạm Văn Tình

TỈ LỆ 1:500
1 cm trên bản đồ bằng 5 m trên thực địa

Ngày 11 tháng 11 năm 2024
Người kiểm tra

Nguyễn Văn Hùng

Duyệt ngày 19 tháng 11 năm 2024
Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Tân Yên
(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRẦN MINH NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

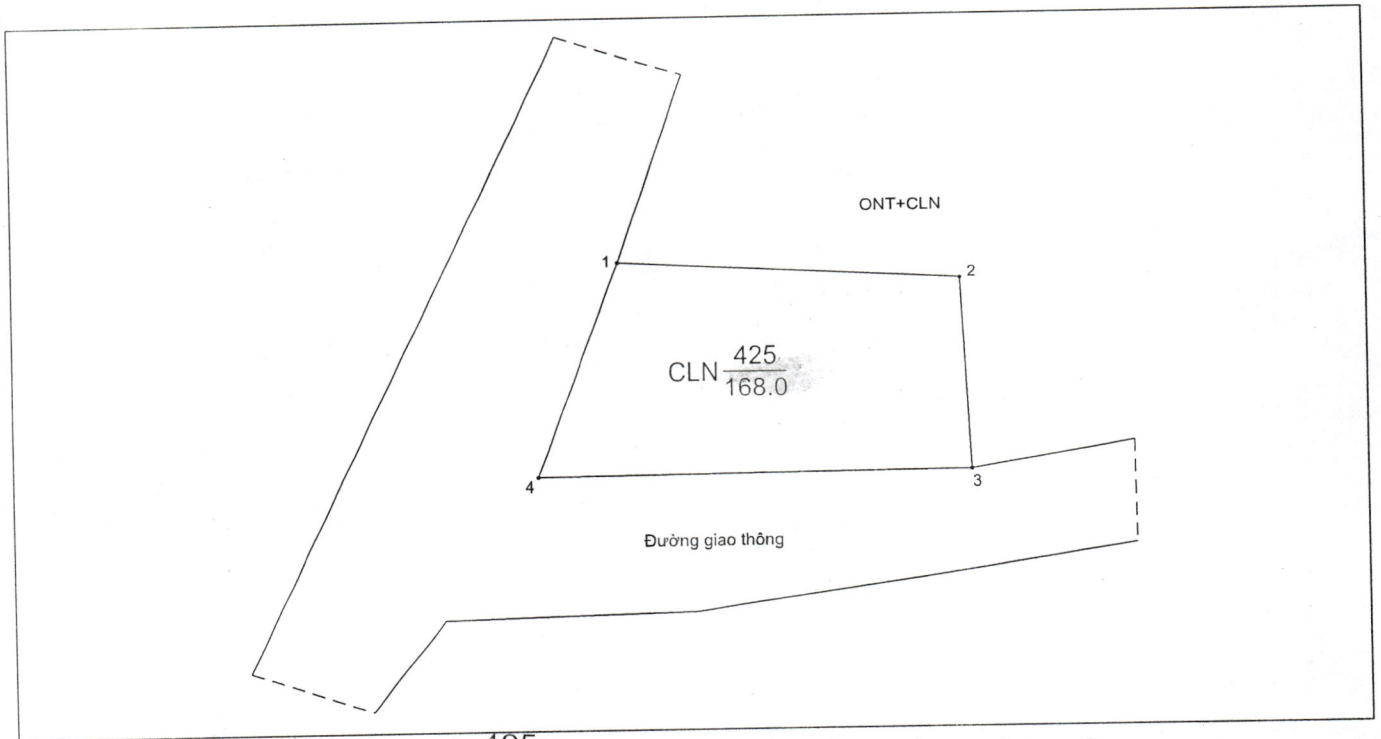
BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 12 tháng 11 năm 2024 đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): Nguyễn Thị Dương

Đang sử dụng đất tại : Thôn Đài Sơn, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến của các chủ sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã tiến hành lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HOẠ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

Điểm 1 đến điểm 3 giáp đất của H.Đ.
Điểm 3 đến điểm 4 giáp đường giao thông

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên chủ sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	<u>Nguyễn Thị Dương</u>	<u>Đường</u>		
2				
3				
4				
5				

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày chủ sử dụng đất liền kề nhận bản mô tả này nếu không có đơn tranh chấp về ranh giới thửa đất như mô tả trên, thì ranh giới sử dụng đất được xác định theo bản mô tả này

Chủ sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

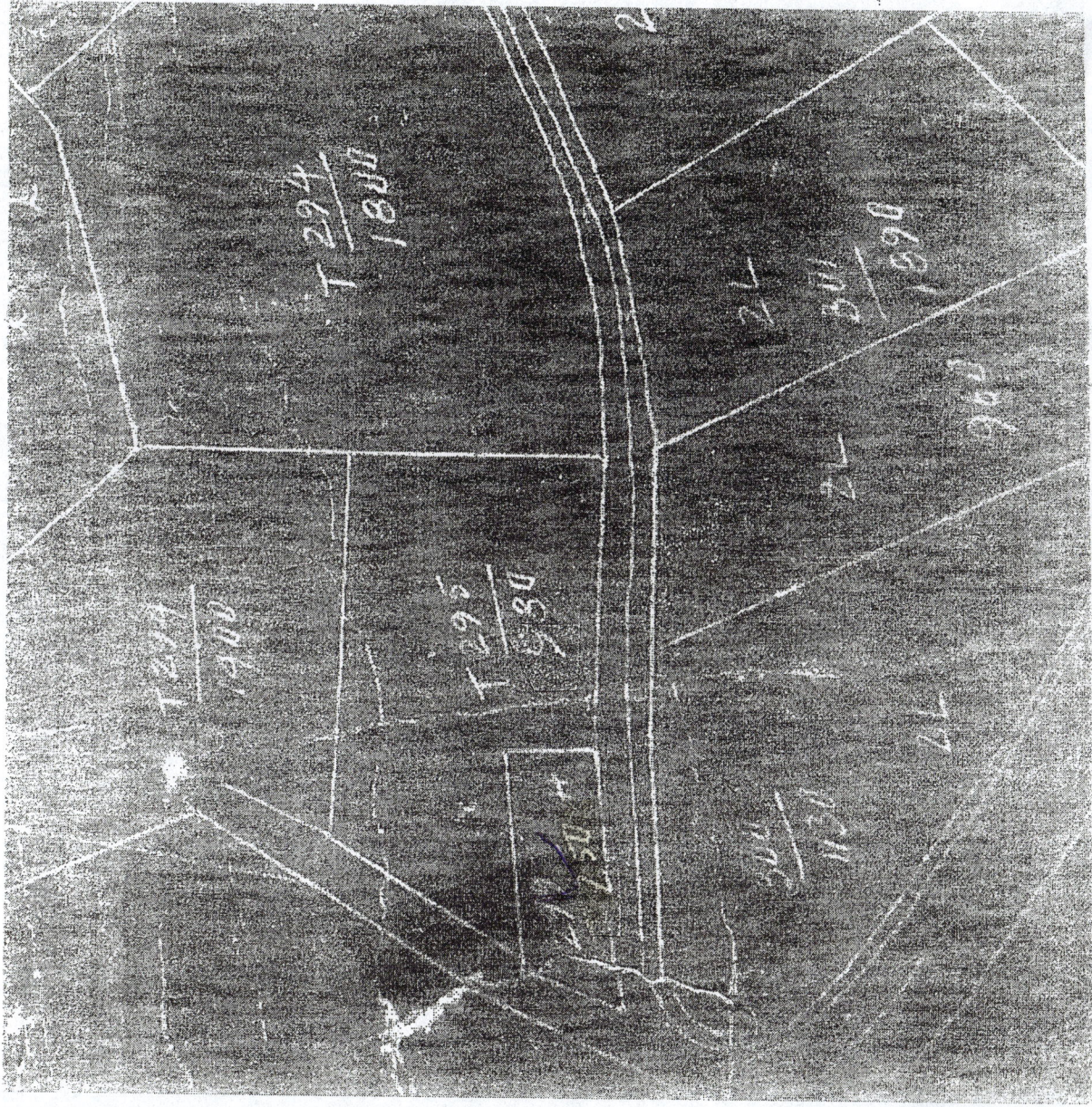
Đường
Nguyễn Thị Dương

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hoàng Văn Quang

Cán bộ địa chính
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phan Ngọc Đông



T 294 / 1881

T 294 / 1400

T 295 / 530

T 297 / 1250

2L 300 / 1590

300 / 1120

2L 306

27

2

4



Tiếp theo trang số

Trang số 1/1

I - CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

Tên chủ sử dụng đất: Nguyễn Thị Hương Số quản lý: _____
 Nam sinh (của chủ hộ gia đình, cá nhân): _____
 Họ tên vợ/chồng (của chủ hộ gia đình): _____
 Nơi thường trú: Đ. Sơn

II - ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG

Ngày tháng năm vào sổ	Tờ bản đồ số	Thửa số	Địa danh thửa đất	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Mức dịch sử dụng	Thời hạn sử dụng	Căn cứ pháp lý vào sổ	Vào sổ cấp GCN số	Chú thích
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1-2000	15	245	Núi Tròn	930		T	Lâu dài	248 B.Đ.UB.	00915	
		274	Cái Láng	146		Cấp tốc	10-2013			
		268	Ria Màng	112		"	"			
		290	Chu 70	168		"	"			
		72 ^a	Sườn Ngòi	672		"	"			
			Bà Xá	240		"	"			
			Đ. Bà Thôn	960		"	"			
			"	96		"	"			
			"	168		"	"			

III - NHỮNG RÀNG BUỘC QUYỀN SỬ DỤNG

IV - NHỮNG THAY ĐỔI TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG



Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

**DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyễn Thị Đường	1953	CCCD	024153007054	16/09/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đài sơn, Quang Trung, Bắc Ninh
2	Nguyễn Thị Huyền Trang	1985	CCCD	024185004807	29/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P6 B Tập thể ĐH KTQD, Bạch Mai, Hà Nội
3	Nguyễn Mai Long	1973	CCCD	024073001118	21/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P6 B Tập thể ĐH KTQD, Bạch Mai, Hà Nội
4	Nguyễn Văn Sang	1983	CCCD	024083022253	10/07/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P6 B Tập thể ĐH KTQD, Bạch Mai, Hà Nội
5	Nguyễn Văn Dịch	1979	CCCD	024079000530	06/05/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tiểu đoàn CC sân bay Kiến An, Cát Bi, tổ 6, p Phú Liễn, Hải Phòng

....., ngày ..tháng ..năm ..
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đường
Nguyễn Thị Đường